Ngày soạn: 25/02/2020
Tuần 30

TIẾT 109+110:

Văn bản : **ĐI BỘ NGAO DU**

(Trích Ê-min hay về giáo dục)

Ru-xô

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

Giúp HS

- Cách lập luận chặt chẽ, sinh động hòa nguyện với thực tiển cuộc sống của tác giả mà qua đó ta còn thấy bóng dáng tinh thần của nhà văn-một con người giản dị rất yêu tự do và thiên nhiên.

- Rèn kĩ năng đọc văn nghị luận dịch vừa rõ gọn vừa truyền cảm, tìm hiểu và phân tích các luận điểm luận cứ và cách trình bày chúng trong bài văn nghị luận.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: SGK, GA.

Các phương pháp dạy học tích cực: PP nghiên cứu, PP diễn giảng, PP thuyết trình, PP đàm thoại vấn đáp, PP nêu vấn đề, giải quyết vấn đề, PP thảo luận nhóm...

➔ Phát huy tính chủ động sáng tạo của HS

- HS: SGK, bài soạn

III.TIẾN TRÌNH GIẢNG DẠY:

Ổn định.

Kiểm tra bài cũ.

Qua văn bản "Thuế máu" của Nguyễn Ái Quốc ta thấy được bộ mặt giả nhân, giả nghĩa, các thủ đoạn của thực dân Pháp với người dân bản xứ như thế nào?

Nêu nghệ thuật đặc sắc của văn bản ấy?

Bài mới :

* Giới thiệu bài mới :

J.J Rousseau là một nhà văn Pháp ở thế kỷ XVIII trước khi trở thành nhà triết học – nhà văn nổi tiếng ông đã trải qua nhiều nghịch cảnh. Luận điểm triết học bao trùm nhiều tác phẩm của ông. "Ê-min hay về giáo dục" là một tiêu biểu. Đây là một văn bản nghị luận thể hiện những sắc thái đặc thù của tác giả.

Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu.

I.Giới thiệu

1, Tác giả:

J.Ru_xô (1712-1988)

- Là nhà triết học lớn, nhà văn, nhà hoạt động xã hội của Pháp thế kĩ ánh sáng.

2. Tác phẩm:

Thể loại : Luận văn – tiểu thuyết – trích quyển V (quyển cuối) Ê-min hay về giáo dục

1. Các luận điểm chính:

- Đi bộ ngao du thì ta hoàn toàn tự do, không bị lệ thuộc vào ai, vào cái gì.
- Đi bộ ngao du ta có dịp trau dồi vốn trí thức từ thiên nhiên, cuộc sống .
-Đi bộ ngao du có tác dụng tốt với sức khỏe tinh thần.

2. Lí lẽ làm sáng tỏ luận điểm:

- Không bị lệ thuộc gã thu trạm, không bị lệ thuộc giờ giấc, xe ngựa, đường sá
- Nông nghiệp, các sản vật, cách thức trong tự nhiên học: xem xét đất đá, sư tập hoa lá, các hóa thạch.
- Vui vẻ, khoan khoái, hài lòng, hân hoan thích thú, ngủ ngon giấc.

3. Nghệ thuật

-Xem kẽ lí luận chung, hiển nhiên với kinh nghiệm của riêng mình.

3. Bóng dáng nhà văn

-Giản dị.
-Quý trọng tự do.
-Yêu mến thiên nhiên.

III. Tổng kết

Ghi nhớ SGK trang 102

4. Củng cố :

Đọc văn bản này, em hiểu thêm những lợi ích mới nào của việc đi bộ ngao du?
Em hiểu gì về tác giả

5. Dặn dò :

Học thuộc phần ghi nhớ.
Xem trước bài “Hội thoại (tt)

TIẾT 111:

HỘI THOẠI (tt)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

Giúp HS

- Nắm được khái niệm "lượt lời" trong hội thoại và có ý thức tránh hiện tượng "cướp lời" trong khi giao tiếp
- Rèn kĩ năng "cộng tác hội thoại" trong giao tiếp xã hội

II. CHUẨN BỊ:

- GV: SGK, GA.

Các phương pháp dạy học tích cực: PP nghiên cứu, PP diễn giảng, PP thuyết trình, PP đàm thoại vấn đáp, PP nêu vấn đề, giải quyết vấn đề, PP thảo luận nhóm...

➔ Phát huy tính chủ động sáng tạo của HS

- HS: SGK, bài soạn, ôn bài hội thoại trước.

III.TIẾN TRÌNH GIẢNG DẠY:

1. Ổn định.
2. Kiểm tra bài cũ.

Em hiểu như thế nào về vai xã hội trong hội thoại?

Phân biệt quan hệ kính trọng, quan hệ thân tình khi thể hiện vai xã hội như thế nào?

Cần có thái độ như thế nào khi vai xã hội là nữ giới?

3. Bài mới :

Giới thiệu bài mới.

Trong tiết học trước, ta đã hiểu vai xã hội trong hội thoại. Tiết học hôm nay, ta sẽ tìm hiểu về lượt lời và cách dùng lượt lời trong hội thoại.

I. Lượt lời trong hội thoại

Ví dụ: SGK

- Bà cô Bé Hồng : 5 lần nói.
- Bé Hồng : 2 lần nói

→ ai cũng được nói

→ Mỗi lần một người tham gia hội thoại nói là một lượt lời.

→ cần tôn trọng lượt lời của ngườikhác, tránh nói tranh lượt lời hoặc chêm vào lời người khác .

Ghi nhớ SGK trang 102.

Hoạt động 4 :Luyện tập

Bài tập 1/102

Hỏi : Ai nói nhiều lượt lời nhất ? Ít nhất ?

Đáp : - Chị Dậu, Cai Lệ có nhiều lượt lời

- Anh Dậu, người nhà Lý Trưởng ít lượt lời

Hỏi : Ai cướp lời người khác?

- Đáp : Cai lệ.

Hỏi : Chị Dậu, xét về cách thể hiện vai xã hội thái độ chị Dậu như thái độ chị Dậu ra sao? Qua đó em có nhận xét gì về chị Dậu?
- Đáp : nhún nhường → vùng lên kháng cự → đe dọa và thực hiện lời đe dọa => Chị là người phụ nữ đảm đang, mạnh mẽ.
Hỏi : Còn các nhân vật khác ra sao?
Đáp : Cai lệ trước sau hống hách.
Người nhà Lý trưởng có phần giữ gìn hơn.
Bài tập 2/104
a/ Thoạt đầu cái Tí nói rất nhiều, hồn nhiên còn chị Dậu chỉ im lặng. Về sau cái Tí tí nói hẳn còn Chị Dậu lại nói nhiều hơn.
b/ Miêu tả diễn biến cuộc thoại hợp tâm lý nhân vật. Lúc đầu cái Tí nói nhiều vì nó chưa biết mình sắp bị bán, còn Chị Dậu thì ruột gan đau như vò xé vì buộc phải bán con nên chỉ im lặng. Về sau khi biết mình sắp bị bán thì Cái Tí lại im lặng vì sợ hãi còn Chị Dậu cố thuyết phục hai đứa con nghe theo lời mình nên phải nói nhiều.
c/ Việc tác giả tô đậm sự hồn nhiên, hiếu thảo của Cái tí để làm tăng kịch tính cho câu chuyện. Chính điều này của Cái Tí càng làm cho Chị Dậu phải đau lòng hơn khi bán con, càng tô đậm cho nổi bất hạnh giáng xuống đầu Cái Tí . những sự hiếu thảo, ngoan ngoãn ...cắt từng khúc ruột Chị Dậu.
Bài tập 3/ tr107
- Trong câu chuyện "Bức tranh..." im lặng thể hiện sự ngỡ ngàng, xúc động và sau đó la xấu hổ, ân hận, ăn năn của người anh khi đứng trước bức tranh em gái vẽ mình :
- Đó là tình cảm chân thành, quí mến, tấm lòng nhân hậu của đứa em gái đối với người anh. Người anh cảm thấy mình thật hèn kém, nhỏ nhặt, cá nhân, ích kĩ trước em gái mình.
Bài tập 4/tr107
- Trong trường hợp phải giữ bí mật hoặc thể hiện sự tôn trọng người đối thoại thì im lăng là vàng.

- Trong trường hợp cần phải phát biểu ý kiến để ủng hộ cái đúng, phê phán cái sai thì sự im lặng là đồng nghĩa với hèn nhát.

4. Củng cố :
Thế nào là lượt lời?
Cần chú ý điều gì về phần lượt lời?
5. Dặn dò :
Chuẩn bị : Luyện tập đưa yêu tố biểu cảm vào văn nghị luận

Tiết 112:

LUYỆN TẬP ĐƯA YẾU TỐ BIỂU CẢM VÀO BÀI VĂN NGHỊ LUẬN

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

Giúp HS

Cũng cố những hiểu biết về yếu tố biểu cảm trong bài văn nghị luậ. Vận dụng những hiểu biết đó để đưa yếu tố biểu cảm vào trong một câu, một bài văn nghị luận có đề tài gần gũi, quen thuộc.

- Rèn kĩ năng xác định và sắp xếp các luận điểm , xác định cảm xúc và cách đưa cảm xúc vào trong bài văn nghị luận.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: SGK, GA, bảng phụ: dàn bài chung.

Các phương pháp dạy học tích cực: PP nghiên cứu, PP diễn giảng, PP thuyết trình, PP đàm thoại vấn đáp, PP nêu vấn đề, giải quyết vấn đề, PP thảo luận nhóm...

➔ Phát huy tính chủ động sáng tạo của HS

- HS: SGK, tìm luận điểm và lập dàn bài.

III.TIẾN TRÌNH GIẢNG DẠY:

1. Ổn định.

2. Kiểm tra bài cũ.

Yếu tố biểu cảm trong văn nghị luận có giá trị như thế nào?

Để bài văn nghị luận có cảm xúc, người làm văn phải thực hiện những gì?

Kiểm tra phần chuẩn bị bài của học sinh?

3. Bài mới

Giới thiệu bài mới: *Các em đã biết tác dụng của yếu tố biểu cảm trong văn nghị luận rồi, hôm nay chúng ta sẽ tập đưa yếu tố biểu cảm vào.*

Luyện tập đưa yếu tố biểu cảm vào bài văn nghị luận

Đề : Sự bổ ích của những chuyến tham quan, du lịch đối với HS

* Lập dàn ý các luận điểm và luận cứ cần thiết

1. Yêu cầu của đề bài :

- Đề nêu luận đề : Tham quan, du lịch vô cùng bổ ích với HS.
- Kiểu bài : Chứng minh.

2. Hệ thống luận điểm cho luận đề trên

- Về thể chất : Giúp ta khỏe mạnh.
- Về tình cảm : Tạo niềm vui cho bản thân, thêm tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.
- Về kiến thức : Biểu hiện cụ thể và sâu hơn bài học ở trường ... đưa lại những điều mới mẽ chưa có ở sách vở ...

3. Đưa yếu tố biểu cảm vào văn nghị luận

- Cần xác định luận điểm gợi cho em cảm xúc gì?

- Dùng các yếu tố biểu cảm: Từ ngữ, câu, thể hiện hiện cảm xúc vào đoạn văn nghị luận.
- Cảm xúc phải chân thật, trong sáng được diễn ta rõ ràng, mạch lạc.

4. Củng cố: Đọc thêm

5.Dặn dò:

- Viết một đoạn văn nghị luận có yếu tố biểu cảm cho luận điểm mà em chọn viết.

Chuẩn bị: Kiểm tra văn, Lựa chọn trật tự từ trong câu.